

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày: 21-8-2024.

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Vũ Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phan Thị Bích
- Ông Nguyễn Văn Quang

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga – Thư ký của Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024, Thông báo hoãn phiên toà số: 12/TB-TA ngày 20/8/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1988 tại Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố 5, phường Phước Lộc, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 5, phường Phước Lộc, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Lao động biên; Trình độ học vấn: 3/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Ngô Thị N, sinh năm 1967

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 07/8/2018, bị Toà án nhân dân thị xã L xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 46/2018/HSST. Đến ngày 03/3/2023 thì chấp hành xong hình phạt tù, hiện chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 07/6/2024, bị cáo Nguyễn Hoàng T bắt xe ôm đi đến khu vực Tân Long thuộc phường Bình Tân, thị xã L gặp và mua từ một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 bạch ma túy đá với giá 300.000 đồng nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, bị cáo T cất vào túi quần phía trước, bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo T đến trước khu vực nhà nghỉ M. T thuộc thôn Hồ Tôm, xã Tân Phước, thị xã L thì có lực lượng phòng chống ma túy – tội phạm Đồn biên phòng Phước Lộc đi đến kiểm tra thì phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của bị cáo T có 01 bạch ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ tang vật để xử lý theo quy định pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước (2,5x2,5)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn. Ngoài ra, còn thu giữ của bị cáo T 01 điện thoại Oppo màu xanh, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hoàng T.

Tại Bản kết luận giám định số 642/KL-KTHS ngày 12/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.T kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1285 gam; là Methamphetamine.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 102/CT-VKSLG-HS ngày 24/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức án tù: 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon màu trắng đã cất lấy

mẫu cùng 0,1014 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 642 hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý.

- **Ý kiến của bị cáo Nguyễn Hoàng T:** Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

* **Bị cáo Nguyễn Hoàng T nói lời sau cùng:** Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét thấy lời trình bày của bị cáo Nguyễn Hoàng T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để Hội đồng xét xử kết luận: Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 07/6/2024, tại khu vực trước nhà nghỉ M. T thuộc thôn Hồ Tôm, xã Tân Phước, thị xã L, bị cáo Nguyễn Hoàng T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1285 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng phòng chống ma túy – tội phạm Đồn biên phòng Phước Lộc phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật để xử lý theo quy định pháp luật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý các chất ma túy của Nhà nước.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T có 01 tiền án hiện chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi tệ nạn ma túy và đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo lánh xa ma túy và lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại Oppo màu xanh, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hoàng T đã trả cho bị cáo T vào ngày 03/7/2024.

- Đối với 01 gói nylon màu trắng đã cắt lấy mẫu cùng 0,1014 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 642 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B. T là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/6/2024.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon màu trắng đã cắt lấy mẫu cùng 0,1014 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 642 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B.T (vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên

bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hoàng T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**21/8/2024**).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. L;
- Chi cục THADS tx. L;
- Công an tx. L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Vũ Toàn